

## NGHỊ QUYẾT

**Quyết định quy mô, bố trí ngân sách cấp tỉnh thực hiện chính sách tín dụng, hỗ trợ tín dụng cho từng đối tượng, lĩnh vực, nội dung, hoạt động thuộc từng chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI LĂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Xét Tờ trình số 3185/TTr-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quyết định quy mô, bố trí ngân sách cấp tỉnh thực hiện chính sách tín dụng, hỗ trợ tín dụng cho từng đối tượng, lĩnh vực, nội dung, hoạt động thuộc chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra số 389/BC-BKTNS ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

#### 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quyết định quy mô, bố trí ngân sách cấp tỉnh thực hiện chính sách tín dụng, hỗ trợ tín dụng cho từng đối tượng, lĩnh vực, nội dung, hoạt động thuộc từng chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai, gồm:

- a) Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững;
- b) Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

## 2. Đối tượng áp dụng

- a) Các cơ quan quản lý và sử dụng nguồn vốn từ ngân sách cấp tỉnh ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh (viết tắt là Chi nhánh NHCSXH tỉnh) để thực hiện chính sách tín dụng, hỗ trợ tín dụng đối với từng đối tượng, nội dung, lĩnh vực, hoạt động thuộc từng chương trình mục tiêu quốc gia bao gồm: Chi nhánh NHCSXH tỉnh; các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác cho vay; Sở Tài chính; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các sở, ban, ngành khác có liên quan;
- b) Các đối tượng quy định tại điểm b khoản 2 Mục III và điểm a khoản 3 Mục III Chương trình kèm theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; người lao động cư trú trên địa bàn các xã; hộ gia đình trên địa bàn các xã;
- c) Tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

## **Điều 2. Quy mô, bố trí ngân sách cấp tỉnh**

Hàng năm căn cứ vào khả năng cân đối của ngân sách cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí từ 20 tỷ đồng trở lên từ nguồn ngân sách cấp tỉnh ủy thác qua Chi nhánh NHCSXH tỉnh để thực hiện chính sách tín dụng, hỗ trợ tín dụng cho từng đối tượng, nội dung, lĩnh vực, hoạt động thuộc từng chương trình mục tiêu quốc gia, gồm:

### 1. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

Cho vay hỗ trợ phát triển sản xuất đối với đối tượng, nội dung, lĩnh vực, hoạt động thuộc Dự án 2 (Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo) và Tiểu dự án 1 (Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp) thuộc Dự án 3 (Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng) quy định tại khoản 2 Mục III và điểm a khoản 3 Mục III Chương trình kèm theo Quyết định số 90/QĐ-TTg.

### 2. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

a) Cho vay để thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc lĩnh vực nông nghiệp, kinh doanh, dịch vụ đối với người lao động cư trú trên địa bàn các xã, trừ các xã thuộc huyện nghèo.

b) Cho vay hỗ trợ để chi trả chi phí xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa công trình nước sạch, công trình vệ sinh đối với hộ gia đình chưa có hoặc đã có công trình nước sạch, công trình vệ sinh nhưng chưa đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn các xã.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

- 1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.
- 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân các cấp và các cơ quan có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao giám sát việc thực hiện nghị quyết.

3. Trường hợp văn bản vi phạm dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thì áp dụng quy định tương ứng tại văn bản mới.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Khóa XII, Kỳ họp thứ Mười lăm thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 12 năm 2023./. *W*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Gia Lai, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, VP.



**Hồ Văn Niên**

